

Số: /KH-UBND

Tài Văn, ngày tháng 6 năm 2026

KẾ HOẠCH
Phát triển kinh tế - xã hội năm 2026, xã Tài Văn

Căn cứ Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Hội đồng nhân dân xã Tài Văn về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026, xã Tài Văn (sửa đổi, bổ sung);

Căn cứ Quyết định số 1023/QĐ-UBND ngày 01 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Tài Văn về việc giao chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2026, xã Tài Văn; Quyết định số 1024/QĐ-UBND ngày 01 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Tài Văn về việc giao chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội cho các phòng chuyên môn và các cơ quan, đơn vị năm 2026, xã Tài Văn,

Ủy ban nhân dân (UBND) xã Tài Văn ban hành Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026, xã Tài Văn, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai đồng bộ, quyết liệt các mục tiêu, chỉ tiêu, giải pháp về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2026 theo đúng định hướng thành phố Cần Thơ, Đảng ủy, HĐND xã và các văn bản chỉ đạo có liên quan của cấp trên; phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu năm đầu theo Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Tài Văn lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030, tạo tiền đề thực hiện đạt và vượt chỉ tiêu cả nhiệm kỳ; khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế của địa phương.

- Tăng cường huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực hiện có của địa phương; đẩy mạnh đổi mới, sáng tạo; linh hoạt, kịp thời khắc phục khó khăn, nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành.

- Đẩy mạnh phát triển kinh tế gắn với giải quyết tốt các vấn đề xã hội, thích ứng với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường. Tiếp tục thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng phát triển nguồn nhân lực đi đôi với nâng cao năng lực ứng dụng các thành tựu khoa học và công nghệ vào sản xuất và đời sống. Giải quyết tốt các vấn đề xã hội bức xúc, đẩy mạnh công tác giảm nghèo. Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, công tác tôn giáo, dân tộc. Giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội.

2. Yêu cầu

- Thủ trưởng các phòng chuyên môn, các cơ quan, đơn vị nêu cao tinh thần trách nhiệm; chủ động, tích cực trong việc tham mưu cho cấp ủy, chính

quyền chỉ đạo, điều hành và thực hiện đồng bộ các giải pháp phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc và kịp thời xử lý, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc; báo cáo đánh giá định kỳ kết quả thực hiện và báo cáo đột xuất theo yêu cầu.

II. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU PHÂN ĐẦU ĐẠT ĐƯỢC ĐẾN CUỐI NĂM 2026

1. Nhóm chỉ tiêu về kinh tế

(1) Giá trị sản xuất trên 01 ha đất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản đạt 155,6 triệu đồng.

(2) Diện tích gieo trồng là 9.440 ha, năng suất bình quân đạt 5,95 tấn/ha; tổng sản lượng lúa 56.168 tấn (trong đó diện tích lúa thơm, lúa đặc sản 6.280 ha, đạt 66,53% kế hoạch).

(3) Diện tích trồng màu 1.400 ha, năng suất bình quân 11,28 tấn/ha, sản lượng đạt 15.792 tấn; cây ăn trái 25 ha, sản lượng 255 tấn.

(4) Tổng đàn gia súc trên địa bàn xã 3.700 con (trong đó: bò thịt: 1.100 con, bò sữa: 600 con, heo: 2.000 con), sản lượng thịt bò hơi: 71 tấn, sản lượng thịt heo hơi: 422 tấn, sản lượng sữa tươi: 1.555 tấn; tổng đàn gia cầm 90.000 con, sản lượng thịt gia cầm hơi: 346 tấn, trứng gia cầm: 4.189.000 quả.

(5) Diện tích nuôi trồng thủy sản 150ha, sản lượng 481 tấn (trong đó: khai thác: 70 tấn, nuôi trồng: 411 tấn).

(6) Tổng thu ngân sách nhà nước theo chỉ tiêu giao đạt 11 tỷ 421 triệu đồng.

(7) Thu nhập bình quân đầu người đạt 74 triệu đồng.

(8) Chỉ tiêu về môi trường: Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt khu dân cư nông thôn, làng nghề được thu gom và xử lý đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 68%; tỷ lệ chất thải nguy hại được thu gom, xử lý đúng quy chuẩn, kỹ thuật môi trường đạt 98%; tỷ lệ chất thải y tế được xử lý đúng quy chuẩn, kỹ thuật về môi trường đạt 100%; tỷ lệ cơ sở sản xuất kinh doanh đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 100%.

(9) Chỉ tiêu về nước sạch: Tỷ lệ hộ dân nông thôn được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung đạt 65,6%.

(10) Áp dụng khoa học kỹ thuật vào trong sản xuất nông nghiệp trồng lúa đạt 64%.

(11) Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng của cơ sở cá thể đạt 683 tỷ đồng.

(12) Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo trong năm đạt chỉ tiêu cấp trên giao.

(13) Tiến độ giải ngân vốn đầu tư công

Phân đầu đạt 100% so với tổng kế hoạch vốn đầu tư công được giao.

2. Nhóm chỉ tiêu về văn hóa – xã hội

(14) Chỉ tiêu về giáo dục:

- Huy động học sinh ra lớp (năm học 2026 - 2027): Nhà trẻ 25%; Mẫu giáo 94%; Tiểu học 100%; Trung học cơ sở 94%.

- Phổ cập giáo dục tiểu học 13 người; phổ cập giáo dục trung học cơ sở 45 người; xóa mù chữ (15-60 tuổi) 70 người.

- Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia 100%.

(15) Các chỉ tiêu về y tế:

Tỷ lệ xã đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã 100%; tỷ lệ trẻ dưới 01 tuổi được tiêm chủng đầy đủ đạt 99%; giảm tỷ lệ trẻ em dưới 05 tuổi suy dinh dưỡng xuống còn 8,7%; tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng thể thấp còi 13,4%.

(16) Chỉ tiêu về bảo hiểm xã hội:

- Tỷ lệ người tham gia bảo hiểm y tế đạt 100%, trong đó: Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế bắt buộc 100%.

- Tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội của lực lượng lao động trong độ tuổi: 47,2%, trong đó:

+ Tỷ lệ người tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc đạt 43%;

+ Tỷ lệ người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện đạt 4,2%.

(17) Chỉ tiêu về lao động – dạy nghề: Tỷ lệ lao động qua đào tạo 66%, trong đó tỷ lệ lao động có bằng cấp, chứng chỉ 28,5%. Giải quyết việc làm mới cho 600 người (trong đó đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng: 05 người). Dạy nghề cho 162 người.

(18) Chỉ tiêu về văn hóa – thể thao:

Tổng số đăng ký gia đình văn hoá đạt 97%; số người luyện tập thể dục thể thao đạt 75%; số hộ gia đình thể thao đạt 75%; tỷ lệ cơ quan đạt chuẩn văn hóa 100%; tỷ lệ ấp đạt chuẩn văn hóa 100%.

(19) Cải cách thủ tục hành chính

Nâng cao các chỉ số: cải cách hành chính (PAR INDEX); sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước (SI-PAS), hiệu quả quản trị và hành chính công; phấn đấu đạt kết quả xếp hạng trong “Nhóm 20 xã, phường có chất lượng điều hành tốt”.

(20) Tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân và doanh nghiệp đạt 70%.

3. Nhóm chỉ tiêu về quốc phòng, an ninh

(21) Chỉ tiêu về quốc phòng, an ninh

- Công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ đạt 100%; công tác huấn luyện, diễn tập, giáo dục quốc phòng, an ninh đạt 100%.

- Xã đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự” đạt 75%; hoàn thành chỉ tiêu xây dựng đơn vị hành chính cấp xã “không ma túy” đạt 20%.

III. CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Về lĩnh vực kinh tế

Phòng Kinh tế chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan:

- Tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc ngành chuyên môn phối hợp với các cấp tăng cường công tác tuyên truyền, vận động người dân tổ chức sản xuất nông nghiệp đúng mùa vụ, phấn đấu đạt diện tích xuống giống theo kế hoạch năm 2026; thực hiện chuyển đổi sản xuất nông nghiệp từ chỗ chú trọng năng suất, sản lượng sang chất lượng, đáp ứng yêu cầu thị trường; triển khai thực hiện Đề án “Phát triển bền vững một triệu héc-ta lúa chuyên canh chất lượng cao, phát thải thấp gắn với tăng trưởng xanh vùng ĐBSCL đến năm 2030” nhằm gia tăng giá trị, phát triển bền vững ngành lúa gạo. Khuyến khích tận dụng diện tích phát triển rau màu, nhất là cây màu có giá trị kinh tế cao. Tăng cường hướng dẫn chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi phù hợp với định hướng phát triển của xã; đẩy mạnh chuyển đổi số trong nông nghiệp. Củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của các mô hình kinh tế tập thể.

- Phát triển chăn nuôi theo hướng trang trại, sản xuất theo hướng an toàn sinh học, đảm bảo tiêu chuẩn vệ sinh thực phẩm và vệ sinh môi trường; tăng cường kiểm tra, giám sát tiêm phòng và tiêu độc khử trùng cho đàn gia súc, gia cầm theo kế hoạch. Chủ động triển khai các biện pháp ngăn chặn dịch bệnh cho vật nuôi nhất là dịch tả lợn Châu Phi, bệnh cúm gia cầm; kiểm soát vận chuyển và giết mổ.

- Triển khai thực hiện các Chương trình, kế hoạch, đề án, dự án về phát triển thủy sản trên địa bàn xã. Tăng cường tuyên truyền sâu rộng, hiệu quả Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 10 tháng 4 năm 2024 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định và phát triển bền vững ngành thủy sản; thường xuyên kiểm tra, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm hành chính trong hoạt động khai thác thủy sản.

- Đẩy mạnh thực hiện chương trình mỗi xã một sản phẩm OCOP, phát triển thương hiệu nông sản.

- Triển khai hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững. Huy động sự chung tay của cộng đồng trong việc thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới hiện đại.

- Triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp chủ động kiểm soát phòng, chống thiên tai, biến đổi khí hậu, kiểm soát ngăn mặn, giữ ngọt, chủ động nguồn nước phục vụ sinh hoạt và sản xuất. Tăng cường các biện pháp quản lý, bảo vệ diện tích trồng cây phân tán hiện có; chỉ đạo, hướng dẫn nhân dân thực hiện công tác trồng và chăm sóc cây phân tán theo đúng quy định.

- Đẩy mạnh phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, khuyến khích

phát triển ngành nghề mới, sản xuất chế biến nguồn nguyên liệu địa phương sẵn có, giải quyết việc làm cho lao động nông thôn.

- Phối hợp Tổ Điện lực phụ trách khu vực xây dựng kế hoạch tiết kiệm điện, sửa chữa các nhánh rẽ trước điện kế mất an toàn, đảm bảo cho người dân có điện phục vụ cho sản xuất kinh doanh. Tăng cường kiểm tra, thống kê lại đường dây, nhánh rẽ trước điện kế mất an toàn, các trường hợp vi phạm hành lang an toàn lưới điện và đề ra biện pháp, thời gian khắc phục giảm thiểu tối đa sự cố về an toàn lưới điện. Tăng cường phối hợp triển khai thực hiện công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng nhái, hàng không đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm,...

- Huy động các nguồn lực cho đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; tổ chức thực hiện tốt kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trách nhiệm của chủ đầu tư, nhà thầu, tư vấn giám sát trong đảm bảo chất lượng, tiến độ công trình; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, công trình. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực quản lý xây dựng, không để phát sinh trường hợp xây dựng nhà trái phép, chiếm hành lang bảo vệ đường bộ, đường thủy. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nhằm phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm nhất là việc khai thác đất bờ kênh trái phép và khai thác đất làm vật liệu xây dựng thông thường.

- Thực hiện có hiệu quả các giải pháp điều hành ngân sách nhà nước, khai thác nguồn thu, chống thất thu, tạo điều kiện cho người dân và doanh nghiệp thực hiện nghĩa vụ thuế. Thực hiện quyết liệt các biện pháp thu hồi nợ đọng, chống thất thu và xử lý hành vi trốn thuế. Quản lý chặt chẽ hoạt động chi ngân sách nhà nước, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. Thực hiện công khai, minh bạch tài chính ngân sách, chấp hành nghiêm túc các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sử dụng ngân sách nhà nước.

- Các tổ chức tín dụng tiếp tục tăng cường huy động vốn, ưu tiên nguồn vốn phục vụ nhu cầu sản xuất và phát triển nông nghiệp, nông thôn. Mở rộng và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động tín dụng, dịch vụ ngân hàng. Triển khai các giải pháp giải quyết nợ xấu, chủ động xử lý, thu hồi nợ.

- Tập trung giải quyết các thủ tục về đất đai, nhất là quản lý đất công, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất kịp thời, đúng quy định. Siết chặt công tác quản lý, sử dụng đất theo đúng chỉ tiêu được phân bổ; kịp thời phát hiện, xử lý các trường hợp sử dụng đất không đúng mục đích, không phù hợp quy hoạch.

- Thường xuyên kiểm tra giám sát các hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước. Tuyên truyền phổ biến rộng rãi, hướng dẫn người dân thực hiện các biện pháp sử dụng nước tiết kiệm theo quy định để chống lãng phí nguồn nước.

- Thông tin, tuyên truyền, vận động các cơ sở sản xuất ưu tiên áp dụng các công nghệ sạch, công nghệ ít phế thải, tiêu hao ít nguyên liệu bằng cách trang bị, đầu tư các thiết bị công nghệ mới, công nghệ tiên tiến. Đồng thời đẩy mạnh

công tác tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân trên địa bàn xã thực hiện tốt công tác quản lý, thu gom chất thải rắn sinh hoạt, đặc biệt là chất thải nguy hại.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường. Mở rộng các tuyến thu gom trên địa bàn gắn với các phong trào xây dựng nông thôn mới nâng cao với mục tiêu làm cho cảnh quan sáng – xanh – sạch – đẹp – an toàn. Theo dõi chặt chẽ diễn biến khí tượng, thủy văn. Chủ động phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu; kịp thời ứng phó, khắc phục hiệu quả các sự cố, thiên tai và cứu nạn, cứu hộ.

2. Về lĩnh vực văn hóa - xã hội

Phòng Văn hóa – Xã hội chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan:

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác bổ nhiệm, điều động, tiếp nhận, nâng ngạch, chuyển ngạch, nâng lương thường xuyên và trước hạn cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, đơn vị. Nâng cao hiệu quả thực hiện cải cách hành chính; duy trì kiểm tra, giám sát tiến độ thực hiện CCHC tại các cơ quan chuyên môn, Trung tâm phục vụ hành chính công xã và Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã. Thực hiện tốt công tác thi đua – khen thưởng, đảm bảo kịp thời, đúng quy định, gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ của từng tập thể, cá nhân.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan nâng cao chất lượng công tác tiếp nhận và giải quyết chế độ chính sách cho người có công, đối tượng bảo trợ xã hội; bảo đảm chi trả đầy đủ, kịp thời. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt công tác chăm lo cho các gia đình chính sách, người có công với cách mạng và các đối tượng bảo trợ xã hội. Vận động các tổ chức, cá nhân trực tiếp hỗ trợ và đóng góp vào quỹ “Đền ơn đáp nghĩa”.

- Tăng cường vận động người lao động tham gia lao động ngoài nước, khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển sản xuất thu hút nguồn lao động, tạo thêm việc làm cho lao động nông thôn. Thường xuyên nắm bắt nhu cầu thị trường lao động nước ngoài, ngành nghề tuyển dụng để định hướng, tư vấn, tuyên truyền đến người lao động. Phối hợp Sở Nội vụ tổ chức các lớp tập huấn, tuyên truyền phổ biến pháp luật lao động, các Đề án, kế hoạch cho người lao động, người sử dụng lao động.

- Triển khai hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế – xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số năm 2026; kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chính sách dân tộc đảm bảo đúng đối tượng.

- Vận động người dân tộc thiểu số trên địa bàn xã phát huy nội lực, tham gia phát triển kinh tế; phối hợp thực hiện tốt các chính sách tín dụng ưu đãi, hỗ trợ sản xuất, giảm nghèo bền vững. Phát huy vai trò người có uy tín, các chùa Phật giáo Nam tông Khmer trong tuyên truyền vận động nhân dân, giữ gìn bản sắc văn hóa, tham gia xây dựng nông thôn mới. Thực hiện tốt chính sách tôn giáo trên cơ sở tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng tôn giáo, theo hoặc không theo một tôn giáo nào và quyền sinh hoạt tôn giáo bình thường theo pháp luật. Tạo

điều kiện thuận lợi cho các tổ chức tôn giáo tổ chức các ngày lễ theo quy định.

- Nâng cao chất lượng công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe Nhân dân. Tăng cường đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, kỹ thuật hiện đại; nâng cao nhân lực ngành y tế, đảm bảo cung cấp các dịch vụ y tế có chất lượng. Quan tâm y tế dự phòng, có khả năng dự báo, kiểm soát các bệnh dịch và giải pháp phòng, chống kịp thời như: dịch sốt xuất huyết, tay chân miệng...Đẩy mạnh truyền thông giáo dục sức khỏe, tiêm chủng mở rộng, dinh dưỡng bà mẹ – trẻ em, an toàn thực phẩm; tập huấn cho mạng lưới y tế cấp cơ sở, vận động, tuyên truyền cho người dân hiểu và tích cực tham gia bảo hiểm y tế, hồ sơ sức khỏe điện tử, khám bệnh từ xa.

- Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về văn hóa, thể thao, thông tin, truyền thông. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; nâng cao chất lượng danh hiệu Gia đình văn hóa, Ấp văn hóa; xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh. Bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa của đồng bào dân tộc ở địa phương (di sản văn hóa phi vật thể Nghệ thuật múa Rô băm). Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, nâng cấp, cải tạo hệ thống thiết chế văn hóa.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 22-KH/TU ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Ban Thường vụ Thành ủy và Kế hoạch số 11-KH/ĐU ngày 20 tháng 10 năm 2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy về việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, nhằm tăng cường sự tham gia của người dân sử dụng các dịch vụ, tiện ích do chuyển đổi số mang lại. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng cao, có kỹ năng vận hành và ứng dụng thành thạo công nghệ thông tin trong tất cả các lĩnh vực quản lý nhà nước. Thực hiện thanh toán điện tử, quản lý thuế và các dịch vụ phù hợp với xu thế phát triển của kinh tế số; phát huy vai trò Tổ công nghệ số cộng đồng; triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số theo Đề án 06.

- Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; duy trì tốt tỷ lệ huy động học sinh ra lớp ở tất cả các cấp học. Tiếp tục đẩy mạnh công tác xóa mù chữ, phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở. Đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài, xã hội hóa giáo dục. Quan tâm củng cố các tiêu chí trường đạt chuẩn quốc gia. Quan tâm học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh người dân tộc thiểu số, tăng cường công tác kiểm tra đầu năm học, chú trọng đến nề nếp dạy học, sinh hoạt chuyên môn, thực hiện chương trình mới. Phát huy hiệu quả hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng; đẩy mạnh xây dựng xã hội học tập năm 2026. Đầu tư chuẩn hóa về cơ sở vật chất và trang thiết bị phục vụ giảng dạy.

3. Về Thanh tra, tư pháp

Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan:

- Triển khai thi hành các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương; thành phố; Quyết định, Chỉ thị, Kế hoạch của Ủy ban nhân dân xã ban hành. Tổ chức tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật theo đúng kế hoạch đã đề ra; tăng cường kiểm soát công tác chứng thực, kiểm tra xử lý hồ sơ tránh sai sót. Thực hiện tốt công tác Hộ tịch đăng ký hộ tịch, cấp bản sao theo quy định.

- Triển khai hiệu quả Chiến lược quốc gia về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030 trên địa bàn xã Tài Văn. Thực hiện hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Giải quyết kịp thời, đúng pháp luật, phù hợp thực tế đối với các vụ khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền ngay từ khi mới phát sinh tại cơ sở.

4. Xây dựng chính quyền điện tử, trong đó đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số

Phòng Văn hóa – Xã hội, Trung tâm Phục vụ hành chính công và Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã theo chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp:

- Xác định năm 2026 là năm tăng tốc chuyển đổi số, nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp, hướng tới xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp – hiện đại – minh bạch – hiệu quả.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ số trong chỉ đạo, điều hành và phục vụ người dân, doanh nghiệp. Phấn đấu 100% hồ sơ thủ tục hành chính được giải quyết đúng và trước hạn. Tăng cường nộp hồ sơ trực tuyến trên hệ thống dịch vụ công.

- Tiếp tục hoàn thiện tổ chức bộ máy hành chính theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp sau sáp nhập; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Rà soát, sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức theo vị trí việc làm, đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kỹ năng chuyển đổi số, đạo đức công vụ và văn hóa công sở. Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính gắn với trách nhiệm người đứng đầu với kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính.

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu trên địa bàn xã trong lĩnh vực: Văn hóa, thể thao, du lịch, thông tin và truyền thông; khuyến nông; môi trường và dịch vụ công ích; các nhiệm vụ, dịch vụ công khác theo chỉ đạo của UBND xã.

5. Về Quốc phòng - An ninh

a) Ban Chỉ huy Quân sự xã chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan:

Thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương năm 2026, duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, đảm bảo an toàn các mục tiêu, công trình trọng điểm. Thực hiện tốt công tác tuyển quân năm 2026, đạt 100% chỉ tiêu.

b) Công an xã chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan:

Tăng cường theo dõi, nắm chắc tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn

xã hội, chủ động phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn tội phạm và tệ nạn xã hội; bảo đảm trật tự an toàn giao thông, phòng cháy chữa cháy, cứu nạn cứu hộ. Triển khai hiệu quả Đề án 06 và các chương trình phối hợp đảm bảo an ninh, an toàn không gian mạng, dữ liệu dân cư.

6. Trưởng Ban nhân dân các ấp

- Tổ chức tuyên truyền, vận động người dân thực hiện tốt chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về kinh tế - xã hội. Phối hợp các phòng, đơn vị thuộc UBND xã phấn đấu thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 của xã; giám sát việc thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội trong cộng đồng dân cư; kịp thời phản ánh, kiến nghị về những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện để UBND xã có giải pháp chỉ đạo, điều hành. Triển khai kịp thời lịch xuống giống cho người dân; thông tin diễn biến tình hình thời tiết, thiên tai và dịch bệnh đến bà con nông dân, qua đó có giải pháp hỗ trợ kịp thời khi người dân gặp khó khăn. Triển khai thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, đồng thời tích cực vận động người dân thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”.

- Tham gia vào quá trình giám sát cộng đồng, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người dân, đồng thời phát hiện và báo cáo những hành vi vi phạm pháp luật về đất đai, xây dựng lấn chiếm hành lang an toàn đường bộ, đường thủy nội địa, khai thác đất bờ kênh trái phép và khai thác đất làm vật liệu xây dựng thông thường, các trường hợp gây nuôi động vật hoang dã không có nguồn gốc hợp pháp, ô nhiễm môi trường,...

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở các chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu của Kế hoạch này; căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, Thủ trưởng các phòng, đơn vị thuộc UBND xã, các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND xã; các cơ quan, đơn vị liên quan và Trưởng Ban nhân dân các ấp tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch này, đồng thời chịu trách nhiệm trước UBND xã về kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra.

2. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện bằng văn bản gửi về Phòng Kinh tế, để tổng hợp báo cáo về UBND xã.

- Báo cáo tháng: Chậm nhất vào **ngày 08 hàng tháng**.
- Báo cáo quý: Chậm nhất vào **ngày 10 tháng cuối quý**.
- Báo cáo 06 tháng: Chậm nhất vào **ngày 10/6**.
- Báo cáo 09 tháng: Chậm nhất vào **ngày 10/9**.
- Báo cáo năm: Chậm nhất vào **ngày 10/11**.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc có những nội dung không phù hợp với tình hình thực tế, các phòng, đơn vị thuộc UBND xã, các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND xã, các cơ quan, đơn vị liên quan và Trưởng Ban nhân dân các ấp kịp thời đề xuất

gửi Phòng Kinh tế tổng hợp, trình UBND xã xem xét, điều chỉnh Kế hoạch.

Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 02 tháng 02 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Tài Văn về phát triển kinh tế - xã hội năm 2026, xã Tài Văn./.

Nơi nhận:

- TT. Đảng Ủy; TT. HĐND xã;
- CT và các PCT. UBND xã;
- Các phòng, tương đương và đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND xã; các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Trưởng Ban nhân dân các ấp;
- Lưu VT, KT, VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Tuấn

PHỤ LỤC
KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2026, XÃ TÀI VĂN
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /6/2026 của Ủy ban nhân dân xã Tài Văn)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2026	Cơ quan chủ trì theo dõi
1	2	3	4	5
I	CHỈ TIÊU VỀ KINH TẾ			Phòng Kinh tế
1	Giá trị sản xuất			
	Giá trị sản xuất trên 01 ha đất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản	Triệu đồng	155,6	
2	Cây lúa			
	* Năm lương thực 2026 (lúa cả năm)			
	Diện tích	Ha	9.440	
	Năng suất	Tấn/ha	5,95	
	Sản lượng	Tấn	56.168	
	Lúa đặc sản			
	+ Diện tích lúa đặc sản	Ha	6.280	
	+ Sản lượng lúa đặc sản	Tấn	37.366	
	- Tỷ lệ lúa đặc sản lúa thơm các loại	%	66,53	
	Lúa Đông Xuân 2025 - 2026			
	- Diện tích	Ha	4.720	
	- Năng suất	Tấn/ha	6,4	
	- Sản lượng	Tấn	30.208	
	Trong đó: + Lúa đặc sản	Ha	3.140	
	+ Sản lượng lúa đặc sản	Tấn	20.096	
	Tỷ lệ lúa đặc sản, lúa thơm các loại	%	66,53	
	Lúa Hè thu 2026			
	- Diện tích	Ha	4.720	
	- Năng suất	Tấn/ha	5,5	
	- Sản lượng	Tấn	25.960	
	Trong đó: + Lúa đặc sản	Ha	3.140	
	+ Sản lượng lúa đặc sản	Tấn	17.270	
	Tỷ lệ lúa đặc sản, lúa thơm các loại	%	66,53	
3	Cây trồng hàng năm khác và cây ăn trái			
a	Cây trồng hàng năm khác			
	Diện tích trồng màu	Ha	1.400	

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2026	Cơ quan chủ trì theo dõi
	Năng suất	Tấn/ha	11,28	
	Sản lượng	Tấn	15.792	
b	Cây ăn trái			
	Diện tích gieo trồng	Ha	25	
	Tổng sản lượng	Tấn	255	
4	Chăn nuôi			
a	Đầu con			
	- Số lượng bò	Con	1.700	
	Trong đó: + Bò Thịt	Con	1.100	
	+ Bò sữa	Con	600	
	- Số lượng heo	Con	2.000	
	- Số lượng gia cầm	Con	90.000	
b	Sản lượng			
	- Sản lượng thịt hơi các loại		839	
	Sản lượng thịt hơi gia súc	Tấn	493	
	+ Sản lượng thịt bò hơi	Tấn	71	
	+ Sản lượng thịt heo hơi	Tấn	422	
	Sản lượng thịt gia cầm hơi	Tấn	346	
	- Sản lượng sữa tươi	Tấn	1.555	
	- Trứng gia cầm	1000 quả	4.189	
5	Thủy sản			
a	Diện tích nuôi trồng thủy sản	Ha	150	
b	Sản lượng thủy sản	Tấn	481	
	- Khai thác	Tấn	70	
	- Nuôi trồng	Tấn	411	
6	Tổng thu ngân sách nhà nước theo chỉ tiêu giao	Triệu đồng	11.421	
7	Thu nhập bình quân đầu người	Triệu đồng	74	
8	Môi trường			
a	Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt khu dân cư nông thôn, làng nghề được thu gom và xử lý đạt tiêu chuẩn môi trường	%	68	
b	Tỷ lệ chất thải nguy hại được thu gom, xử lý đúng quy chuẩn, kỹ thuật môi trường	%	98	
c	Tỷ lệ chất thải y tế được xử lý đúng quy chuẩn, kỹ thuật về môi trường	%	100	

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2026	Cơ quan chủ trì theo dõi
d	Tỷ lệ cơ sở sản xuất kinh doanh đạt tiêu chuẩn môi trường	%	100	
9	Chỉ tiêu về nước sạch			
	Tỷ lệ hộ dân nông thôn được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung	%	65,6	
10	Phát triển khoa học, công nghệ			
	Áp dụng khoa học kỹ thuật vào trong sản xuất nông nghiệp trồng lúa	%	64	
11	Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng của cơ sở cá thể	Tỷ đồng	683	
12	Giảm nghèo			
	Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo trong năm đạt chỉ tiêu trên giao	Đạt	đạt	
13	Tiến độ giải ngân vốn đầu tư công			
	Phần đầu đạt so với tổng kế hoạch vốn đầu tư công được giao	%	100	
II	CHỈ TIÊU VỀ VĂN HÓA - XÃ HỘI			Phòng Văn hóa - Xã hội
14	Giáo dục			
a	Huy động học sinh (năm học 2026-2027)	Học sinh	Đạt	
	- Mầm non	Cháu	Đạt	
	Trong đó: + Nhà trẻ	%	25	
	+ Mẫu giáo	%	94	
	- Tiểu học	%	100	
	- Trung học cơ sở	%	94	
b	Phổ cập giáo dục tiểu học	Người	13	
c	Phổ cập trung học cơ sở	Người	45	
d	Xóa mù chữ (15-60 tuổi)	Người	70	
đ	Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia	%	100	
15	Y tế			
a	1. Tỷ lệ xã đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã	%	100	
b	2. Tỷ lệ trẻ dưới 01 tuổi được tiêm chủng đầy đủ	%	99	
c	3. Tỷ lệ trẻ em dưới 05 tuổi suy dinh dưỡng (cân nặng theo tuổi)	%	8,7	
d	4. Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng thể thấp còi	%	13,4	

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2026	Cơ quan chủ trì theo dõi
16	Bảo hiểm xã hội			
a	Tỷ lệ người tham gia bảo hiểm y tế	%	100	
	Trong đó: Tỷ lệ người tham gia bảo hiểm y tế bắt buộc	%	100	
b	Tỷ lệ người tham gia bảo hiểm xã hội của lực lượng lao động trong độ tuổi	%	47,2	
	Trong đó:			
	+ Tỷ lệ người tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc	%	43	
	+ Tỷ lệ người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện	%	4,2	
17	Lao động - dạy nghề			
a	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	66	
	Trong đó: Tỷ lệ lao động có bằng cấp, chứng chỉ	%	28,5	
b	Giải quyết việc làm mới	Người	600	
	Trong đó: Đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng	Người	5	
c	Dạy nghề	Người	162	
18	Văn hóa - thể thao			
a	Tổng số gia đình văn hóa mới	%	97	
b	Số người tập luyện thể dục thể thao	%	75	
c	Số hộ gia đình thể thao	%	75	
d	Tỷ lệ cơ quan đạt chuẩn văn hóa	%	100	
đ	Tỷ lệ áp dụng chuẩn văn hóa	%	100	
19	Cải cách thủ tục hành chính			
	Nâng cao các chỉ số: cải cách hành chính (PAR INDEX); sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước (SIPAS), hiệu quả quản trị và hành chính công; phấn đấu đạt kết quả xếp hạng trong “Nhóm xã, phường có chất lượng điều hành tốt”.	Nhóm	20	
20	Tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân và doanh nghiệp	%	70	
III	CHỈ TIÊU VỀ QUỐC PHÒNG, AN NINH			
21	Quốc phòng, an ninh			
a	Công tác tuyển chọn và gọi công nhân nhập ngũ	%	100	Ban Chỉ huy Quân sự xã

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2026	Cơ quan chủ trì theo dõi
	Công tác huấn luyện, diễn tập, giáo dục quốc phòng, an ninh	%	100	
b	Xã đạt chuẩn "An toàn về an ninh, trật tự"	%	75	Công an xã
	Hoàn thành chỉ tiêu xây dựng đơn vị hành chính cấp xã "không ma túy"	%	20	